

Số: 204/2023/QĐST-HNGĐ

An Phú, ngày 08 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 192/2023/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ C, ấp P, xã P, huyện A, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ A, ấp P, xã P, huyện A, tỉnh An Giang.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị K và ông Nguyễn Văn N.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 87, ngày 28/11/2019 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện A, tỉnh An Giang cấp cho bà Nguyễn Thị K và ông Nguyễn Văn N không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ký Quyết định này.

2. Công nhận sự thỏa thuận các đương sự:

Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Văn N được nuôi dạy 01 (một) con chung tên Nguyễn Tú A, sinh ngày 05/10/2019. Công nhận sự tự nguyện của ông N không yêu cầu bà K cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Nguyễn Thị K cùng các thành viên gia đình phải tôn trọng quyền trực tiếp nuôi con của ông Nguyễn Văn N. Ngược lại ông Nguyễn Văn N và các thành viên trong gia đình không được cản trở bà Nguyễn Thị K trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về án Phí: Bà Nguyễn Thị K tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000đ. Khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008295 ngày 10/5/2023 của Chi cục Thi hành án huyện An Phú, bà K được nhận lại 150.000đ. Ông N không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện An Phú (1);
- Chi cục THADS huyện An Phú (1);
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn (1);
- Văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Chúc Phương